

TÌM HIỂU

QUY ĐỊNH CỦA LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH NĂM 2014 VỀ ĐIỀU KIỆN KẾT HÔN, TẠO HÔN; TÁC HẠI CỦA TẠO HÔN VÀ HÔN NHÂN CẬN HUYẾT



In 9.500 tờ, Giấy phép xuất bản số: 32/GP-ST&TTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 16/6/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng 6/2021.

I. ĐIỀU KIỆN KẾT HÔN CỦA NAM VÀ NỮ

Theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, nam, nữ kết hôn phải tuân theo các điều kiện sau:

1. Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên;
2. Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định;
3. Không bị mất năng lực hành vi dân sự;
4. Việc kết hôn không thuộc một trong các trường hợp: (a) Kết hôn giả tạo; (b) tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, lừa dối kết hôn, cản trở kết hôn; (c) người đang có vợ, có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác hoặc chưa có vợ, chưa có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người đang có chồng, có vợ; (d) kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng giữa những người cùng dòng máu về trực hệ; giữa những người có họ trong phạm vi ba đời; giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi; giữa người đã từng là cha, mẹ nuôi với con nuôi, cha chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể, cha dượng với con riêng của vợ, mẹ kế với con riêng của chồng.

Nhà nước không thừa nhận hôn nhân giữa những người cùng giới tính.

II. TẠO HÔN

Theo quy định tại khoản 8, Điều 3 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, tảo hôn là việc lấy

vợ, lấy chồng khi một bên hoặc cả hai bên chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định (*Nam chưa đủ 20 tuổi trở lên, nữ chưa đủ 18 tuổi trở lên*).

III. TÁC HẠI CỦA TẠO HÔN

1. Đối với phụ nữ

Tâm sinh lý chưa phát triển đầy đủ, thể chất (*khung xương chậu, các cơ quan, bộ phận chức năng về sinh sản*) chưa đảm bảo được vai trò mang thai, sinh đẻ và làm mẹ.

Thiếu kiến thức, hiểu biết về sức khỏe sinh sản, kiến thức chăm sóc thai và nuôi dạy con cái.

Chưa có đủ kiến thức, kinh nghiệm để quản lý và chăm lo đến cuộc sống của gia đình.

Trẻ sinh ra dễ bị tử vong sơ sinh do trong quá trình mang thai người mẹ không đủ thể chất và kiến thức để chăm sóc thai nhi.

Trẻ sinh ra thường bị nhẹ cân, còi cọc, suy dinh dưỡng (*dưới 2.500gram*) hoặc bị dị dạng, dị tật bẩm sinh.

Khi mang thai dễ bị sảy thai, đẻ non thiếu tháng, nhiễm độc thai nghén

Trong khi sinh dễ bị đẻ khó do khung chậu chưa phát triển đầy đủ, Thời kỳ sau đẻ dễ bị chảy máu, nhiễm trùng đường sinh sản.

Làm mẹ sớm, căng thẳng, khủng hoảng về tâm lý cùng với khó khăn về kinh tế, cơ hội

lập nghiệp và phát triển kinh tế gia đình bị hạn chế, hạnh phúc gia đình dễ bị rạn nứt, tỷ lệ ly hôn cao.

2. Đối với nam giới

Tâm sinh lý chưa phát triển đầy đủ, sức khỏe, thể chất, tinh thần còn non nớt. Nếu kết hôn và làm cha sớm:

- Sinh con còi cọc, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng giống nòi.

- Không có điều kiện để học tập nâng cao trình độ, kiến thức về văn hóa, kinh nghiệm sống và phát triển kinh tế gia đình. Mất cơ hội làm giàu.

- Gánh nặng vì phải lo toan kinh tế, đảm bảo cuộc sống gia đình bị bế tắc. Nam giới dễ buồn chán, mắc vào cờ bạc, rượu chè và các tệ nạn xã hội khác

IV. HÔN NHÂN CẬN HUYẾT

Hôn nhân cận huyết là việc lấy vợ, lấy chồng có cùng dòng máu về trực hệ hoặc có họ trong phạm vi ba đời.

Khoản 17 và Khoản 18, Điều 3 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giải thích về những người cùng dòng máu về trực hệ và những người có họ trong phạm vi ba đời như sau:

- Những người cùng dòng máu về trực hệ là những người có quan hệ huyết thống, trong đó, người này sinh ra người kia kế tiếp nhau.

- Những người có họ trong phạm vi ba đời là những người cùng một gốc sinh ra gồm cha mẹ là đời thứ nhất; anh, chị, em cùng cha mẹ, cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha là đời thứ hai; anh, chị, em con chú, con bác, con cô, con cậu, con dì là đời thứ ba.

V. TÁC HẠI CỦA HÔN NHÂN CẬN HUYẾT

Theo minh chứng của khoa học, cơ thể người được hình thành từ gene di truyền của bố và mẹ. Trung bình một người có thể có tới 500 -600 nghìn gene khác nhau. Có hai loại đó là gene lặn và gene trội. Thông thường gene trội là những biểu hiện tốt về người con được thừa hưởng từ bố và mẹ như: chỉ số thông minh, màu tóc, nước da, màu mắt, chiều cao... Còn gene lặn là những biểu hiện không tốt, có thể đó là gene lặn bệnh lý và không bộc lộ ra ngoài. Tuy nhiên hôn nhân cận huyết là điều kiện tốt cho gene lặn phát triển và biểu hiện rõ. Những cặp gene bệnh lý ở cả bố và mẹ sẽ kết hợp với nhau làm cho hình hài đứa trẻ sinh ra bị dị tật. Cụ thể như sau:

* Mắc bệnh di truyền và dị tật

Những bệnh di truyền từ ông, bà, bố và mẹ sẽ được di truyền sang con. Hầu hết các bệnh di truyền do hậu quả của kết hôn cận huyết gặp phải như:

- Bệnh mù màu, không phân biệt được giữa hai sắc màu với nhau.

- Rất dễ mắc phải những bệnh về tim mạch, đặc biệt là bệnh tim bẩm sinh.

- Bị dị tật như: câm, điếc, vẹo đầu, mù...
- Bệnh Down, bạch tạng hoặc da bị vảy cá...
- Sức đề kháng kém và sinh lực yếu.
- Kém phát triển về chiều cao và cân nặng.
- Bị thiếu năng, trí tuệ không phát triển.

Những bệnh này mở đầu cho cuộc sống tàn phế suốt đời của những người sinh ra cùng huyết thống không may mắc phải.

* Suy giảm nòi giống

Phần lớn những đứa trẻ được sinh ra từ hôn nhân cận huyết có khả năng sinh sống rất thấp. Nếu sống được thì cũng rất dễ mắc phải những căn bệnh như trên và gần như không có khả năng sinh sản. Nếu tiếp tục những cuộc hôn nhân như thế có thể dẫn tới suy giảm giống nòi rất nghiêm trọng./.

